

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG BÌNH**

Số: 59/2022/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Quảng Bình, ngày 13 tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định lộ trình bố trí quỹ đất, đầu tư và các chính sách ưu đãi, hỗ trợ đầu tư xây dựng hệ thống thu gom, xử lý nước thải đô thị, khu dân cư tập trung trên địa bàn tỉnh Quảng Bình

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 28 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 01/2021/TT-BXD ngày 19 tháng 5 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành QCVN 01:2021/BXD quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 15/2021/TT-BXD ngày 15 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn về công trình hạ tầng kỹ thuật thu gom, thoát nước thải đô thị, khu dân cư tập trung;

Căn cứ Nghị quyết số 19/2017/NQ-HĐND ngày 18 tháng 7 năm 2017 của HĐND tỉnh về việc ban hành Quy định một số chính sách ưu đãi và hỗ trợ đầu tư trên địa bàn tỉnh Quảng Bình;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 3087TTr-SXD ngày 25 tháng 11 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định lộ trình bố trí quỹ đất, đầu tư và các chính sách ưu đãi, hỗ trợ đầu tư xây dựng hệ thống thu gom, xử lý nước thải đô thị, khu dân cư tập trung trên địa bàn tỉnh Quảng Bình.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 25 tháng 12 năm 2022.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các sở: Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Kế hoạch và Đầu tư; Cục trưởng Cục thuế tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Vụ Pháp chế - Bộ Xây dựng;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Cục Kiểm tra VBQPPL – Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Thường trực HĐND các huyện, thị xã, TP;
- Đài PTTH Quảng Bình, Báo Quảng Bình;
- VP UBND tỉnh;
- Trung tâm Tin học và Công báo tỉnh;
- Lưu VT, KT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Phan Mạnh Hùng

QUY ĐỊNH

Lộ trình bố trí quỹ đất, đầu tư và các chính sách ưu đãi, hỗ trợ đầu tư xây dựng hệ thống thu gom, xử lý nước thải đô thị, khu dân cư tập trung trên địa bàn tỉnh Quảng Bình

(Ban hành kèm theo Quyết định số 59 /2022/QĐ-UBND ngày 13 tháng 12 năm 2022 của UBND tỉnh Quảng Bình)

**CHƯƠNG I
QUY ĐỊNH CHUNG****Điều 1. Phạm vi điều chỉnh.**

1. Quy định này quy định chi tiết Điểm b Khoản 5, Điều 86 Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 về lộ trình bố trí quỹ đất, đầu tư và các chính sách ưu đãi, hỗ trợ đầu tư xây dựng hệ thống thu gom, xử lý nước thải đô thị, khu dân cư tập trung trong trường hợp chưa có hệ thống thu gom, xử lý nước thải trên địa bàn tỉnh Quảng Bình.

2. Quy định này không áp dụng đối với trường hợp đô thị, khu dân cư tập trung đã hình thành trước khi Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 có hiệu lực thi hành mà không bố trí được quỹ đất xây dựng hệ thống thu gom, xử lý nước thải.

Điều 2. Đối tượng áp dụng.

1. Chủ dự án đầu tư khu đô thị, khu dân cư tập trung được đầu tư xây dựng kể từ ngày Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 có hiệu lực thi hành.

2. Chủ đầu tư xây dựng hệ thống thu gom, xử lý nước thải đối với đô thị, khu dân cư tập trung đã hình thành trước ngày Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 có hiệu lực thi hành có thể bố trí được quỹ đất xây dựng hệ thống thu gom, xử lý nước thải.

3. Cơ quan quản lý nhà nước và các tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động đầu tư xây dựng hệ thống thu gom, xử lý nước thải đô thị, khu dân cư tập trung trên địa bàn tỉnh Quảng Bình.

Điều 3. Giải thích từ ngữ.

Trong quy định này, những từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Đô thị được quy định tại điểm 1.4.4 khoản 1.4 mục 1 của QCVN 01:2021/BXD quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Quy hoạch xây dựng được ban hành tại Thông tư số 01/2021/TT-BXD ngày 19 tháng 5 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành QCVN 01:2021/BXD.

2. Khu dân cư tập trung được quy định tại Khoản 11 Điều 3 Thông tư số 15/2021/TT-BXD ngày 15 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn về công trình hạ tầng kỹ thuật thu gom, thoát nước thải đô thị, khu dân cư tập trung.

3. Chủ dự án đầu tư được quy định tại Khoản 38 Điều 3 Luật Bảo vệ môi trường 2020.

CHƯƠNG II

LỘ TRÌNH BỐ TRÍ QUỸ ĐẤT, ĐẦU TƯ VÀ CÁC CHÍNH SÁCH ƯU ĐÃI, HỖ TRỢ ĐẦU TƯ XÂY DỰNG HỆ THỐNG THU GOM, XỬ LÝ NƯỚC THẢI ĐÔ THỊ, KHU DÂN CƯ TẬP TRUNG

Điều 4. Lộ trình bố trí quỹ đất xây dựng hệ thống thu gom, xử lý nước thải đô thị, khu dân cư tập trung.

1. Đối với khu đô thị, khu dân cư tập trung được đầu tư xây dựng kể từ ngày Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 có hiệu lực thi hành.

Tất cả các khu đô thị, khu dân cư tập trung phải bố trí quỹ đất để đầu tư, xây dựng hệ thống thu gom, xử lý nước thải đồng bộ, phù hợp với quy hoạch đã được phê duyệt.

2. Đối với đô thị, khu dân cư tập trung không thuộc khoản 1 Điều này.

a) Đến năm 2025 có 30% đô thị, khu dân cư tập trung được bố trí quỹ đất để đầu tư, xây dựng hệ thống thu gom, xử lý nước thải.

b) Đến năm 2030 có 70% đô thị, khu dân cư tập trung được bố trí quỹ đất để đầu tư, xây dựng hệ thống thu gom, xử lý nước thải.

c) Đến năm 2035 có 100% đô thị, khu dân cư tập trung được bố trí quỹ đất để đầu tư, xây dựng hệ thống thu gom, xử lý nước thải.

Điều 5. Lộ trình đầu tư xây dựng hệ thống thu gom, xử lý nước thải đô thị, khu dân cư tập trung trong trường hợp chưa có hệ thống thu gom, xử lý nước thải.

1. Đối với khu đô thị, khu dân cư tập trung được đầu tư xây dựng kể từ ngày Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 có hiệu lực thi hành.

Tất cả các khu đô thị, khu dân cư tập trung được phê duyệt kể từ ngày Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 có hiệu lực thi hành phải có hạng mục hệ thống thu gom, xử lý nước thải đồng bộ, phù hợp với quy hoạch được phê duyệt.

2. Đối với đô thị, khu dân cư tập trung hình thành trước khi Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 có hiệu lực thi hành.

a) Trên cơ sở đề xuất của các ngành, địa phương, căn cứ vào lộ trình bố trí quỹ đất và thực tế; khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công theo các giai

đoạn, Sở Kế hoạch và Đầu tư phối hợp Sở Xây dựng, Sở Tài chính sắp xếp theo thứ tự ưu tiên tham mưu UBND tỉnh để đầu tư xây dựng hệ thống thu gom, xử lý nước thải.

b) Các Sở, ban, ngành, UBND các cấp tập trung huy động các nguồn lực (bao gồm nguồn xã hội hóa) để đầu tư xây dựng hệ thống thu gom, xử lý nước thải theo lộ trình bố trí quỹ đất.

Điều 6. Chính sách ưu đãi, hỗ trợ đầu tư xây dựng hệ thống thu gom, xử lý nước thải đô thị, khu dân cư tập trung.

Các chính sách ưu đãi, hỗ trợ đầu tư xây dựng hệ thống thu gom, xử lý nước thải đô thị, khu dân cư tập trung thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 19/2017/NQ-HĐND ngày 18 tháng 7 năm 2017 của HĐND tỉnh về việc ban hành Quy định một số chính sách ưu đãi và hỗ trợ đầu tư trên địa bàn tỉnh Quảng Bình và các quy định sửa đổi, bổ sung liên quan.

CHƯƠNG III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 7. Trách nhiệm của các sở, ban, ngành liên quan.

1. Sở Xây dựng:

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan trong quá trình lập, thẩm định quy hoạch xây dựng để bố trí quỹ đất xây dựng hệ thống thu gom, xử lý nước thải đô thị, khu dân cư tập trung đối với các đô thị, khu dân cư tập trung.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường:

a) Tiếp nhận và giải quyết theo quy định các thủ tục về đất đai, môi trường cho chủ đầu tư thực hiện dự án đầu tư xây dựng hệ thống thu gom, xử lý nước thải đô thị, khu dân cư tập trung.

b) Phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố trong việc lập, thẩm định quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, phê duyệt.

c) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt kế hoạch sử dụng đất hàng năm của cấp huyện để thực hiện công tác thu hồi đất, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất (nếu có).

d) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan thực hiện nhiệm vụ giám sát, kiểm tra đối với các dự án đầu tư xây dựng hệ thống thu gom, xử lý nước thải đô thị, khu dân cư tập trung về việc sử dụng đất đúng mục đích, hiệu quả.

đ) Phối hợp với các cơ quan chức năng liên quan thực hiện xử lý vi phạm hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính về môi trường đối với các hành vi vi phạm theo các quy định về kiểm tra, thanh tra, xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực môi trường và các quy định khác có liên quan.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư:

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh, địa phương liên quan tổ chức thẩm định dự án, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư; cấp giấy chứng nhận đầu tư cho các dự án đầu tư xây dựng hệ thống thu gom, xử lý nước thải đô thị, khu dân cư tập trung theo thẩm quyền; hướng dẫn thực hiện các cơ chế chính sách của tỉnh liên quan đến việc đầu tư và ưu đãi đầu tư xây dựng hệ thống thu gom, xử lý nước thải đô thị, khu dân cư tập trung.

b) Tổ chức lập, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Kế hoạch đầu tư xây dựng hệ thống thu gom, xử lý nước thải đô thị, khu dân cư tập trung trên địa bàn tỉnh Quảng Bình cho từng giai đoạn phù hợp với Quy định này.

4. Cục Thuế tỉnh:

a) Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan hướng dẫn thực hiện các ưu đãi theo quy định này và các quy định khác của pháp luật về thuế.

b) Xác định nghĩa vụ tài chính theo thẩm quyền đối với các dự án đầu tư của nhà đầu tư theo quy định của pháp luật.

5. Các sở, ban, ngành liên quan:

Theo chức năng nhiệm vụ được giao phối hợp, tham mưu xử lý các công việc liên quan trong quá trình thực hiện đầu tư xây dựng hệ thống thu gom, xử lý nước thải đô thị, khu dân cư tập trung.

Điều 8. Trách nhiệm của UBND các huyện, thị xã, thành phố.

1. Rà soát, bố trí quỹ đất đầu tư, xây dựng hệ thống thu gom, xử lý nước thải đô thị, khu dân cư tập trung trên địa bàn huyện, thị xã, thành phố; Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan để tổ chức thực hiện công tác giải phóng mặt bằng, bố trí tái định cư đảm bảo tiến độ dự án của nhà đầu tư (nếu có).

2. Đưa dự án của nhà đầu tư vào kế hoạch sử dụng đất hàng năm để tổ chức thực hiện theo quy định.

3. Tạo điều kiện cho nhà đầu tư triển khai đầu tư xây dựng và thực hiện các hoạt động đầu tư xây dựng hệ thống thu gom, xử lý nước thải đô thị, khu dân cư tập trung trên địa bàn.

Điều 9. Trách nhiệm của chủ dự án đầu tư.

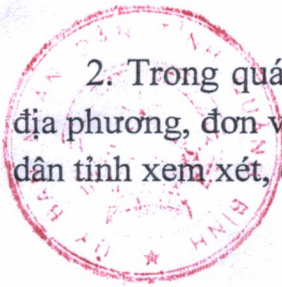
1. Tuân thủ các quy định của pháp luật về đầu tư và các quy định của pháp luật có liên quan.

2. Thực hiện chế độ báo cáo theo quy định.

Điều 10. Điều khoản thi hành.

1. Sở Xây dựng chịu trách nhiệm chủ trì phối hợp với các sở, ngành có liên quan theo dõi, kiểm tra, đôn đốc thực hiện.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc các sở, ngành, địa phương, đơn vị phản ánh về Sở Xây dựng để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./



Đang quá trình tiếp nhận của các cơ quan chức năng. Mọi chi tiết xin liên hệ Văn phòng Ủy ban Nhân dân tỉnh.

